TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày: 22-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hoà và Ông Nguyễn Văn Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2019/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1961; sinh, trú quán: thôn L, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Lê Thị C (đã chết); có vợ là Đỗ Thị S và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Lương Trí T - Luật sư Văn phòng Luật sư Trí Tuệ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn P, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Y, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ Chị Trần Thị M, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn P, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2019, ông Nguyễn Văn Q nhận thi công công trình xây dựng nhà ở cho anh Lê Văn Th – sinh năm 1989, trú tại thôn L, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong quá trình xây dựng do muốn đẩy nhanh tiến độ xây dựng nên ông Q nhờ Lê Văn T (là bố đẻ của anh Th) tìm thợ xây giúp để ông Q thuê khoán lại phần xây của công trình nhà anh Th. Do biết anh Triệu Văn N – sinh năm 1980, trú tại thôn T, xã B, huyện Vĩnh Tường là thợ xây nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/5/2019, khi Lê Văn T đang uống bia cùng anh N và ông Triệu Văn Phong – sinh năm 1966 trú tại thôn T, xã B – huyện Vĩnh Tường tại quán bia Thanh Thủy do chị Nguyễn Thị Th làm chủ thì T gọi điện cho ông Q rủ ông Q đến quán bia Thanh Thủy để nói chuyện với anh N về việc xây dựng nhà cho anh Th. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, ông Q điều khiển xe mô tô đi đến quán bia Thanh Thủy rồi vào ngồi uống bia cùng T, ông P và anh N. Trong khi đang ngồi uống bia, ông Q và anh N nói chuyện thỏa thuận với nhau về việc thuê khoán lại phần xây của công trình nhà anh Th. Nhưng do anh N đòi tiền công cao nên ông Q không đồng ý và nói "Tôi không gấp thời gian, nếu làm thế này thì tôi không đồng ý, tiến độ thời gian tôi vẫn còn". Nghe ông Q nói vậy thì T nói với ông Q: "Mày định tháng 11 mới xong à" rồi T cầm một chiếc cốc thủy tinh bên trong không có bia ở trên bàn định ném về phía ông Q nhưng được mọi người can ngăn nên T không ném ông Q mà đặt cốc xuống bàn. Tuy nhiên, do vẫn bực tức vì cho rằng ông Q muốn kéo dài thời gian xây dựng nhà anh Th nên T tiếp tục dùng tay phải cầm một chiếc cốc thủy tinh có chiều cao 13cm; dày 0,3cm; đường kính miệng cốc 7,6cm; đường kính đáy cốc 6,8cm bên trong cốc vẫn còn bia ở trên bàn đứng cách ông Q khoảng 01m ném một phát trúng vào vùng mắt trái và mũi trái của ông Q làm ông Q bị thương, còn chiếc cốc rơi xuống sàn nhà vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó, được mọi người can ngăn nên T không đánh ông Q nữa. Hậu quả, ông Q bị thương ở cung mày trái, vỡ thành trước xoang hàm trái được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Lạc Việt – tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 29/5/2019 ra viện.

Ngay sau khi nhận được tin báo của Công an xã B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, đồng thời tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ tại hiện trường: một số mảnh giấy lau bám dính chất màu nâu đỏ nghi là máu và 02 mảnh thủy tinh có kích thước lần lượt là dài 6,7cm x rộng 3,7cm x cao 2,2cm, điểm dày nhất 1,2cm (có hình tròn) và dài 2cm x rộng 1,3cm x dày 0,3cm. Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Th đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường 01 chiếc cốc thủy tinh có đặc điểm giống với chiếc cốc Thuận dùng để ném gây thương tích cho ông Q có đặc điểm: quai cao 13cm, đường kính miệng cốc 7,6cm; dày 0,3cm; đường kính đáy cốc 6,8cm; trên thân cốc có in dòng chữ: "BIA TƯƠI VIHA" màu đỏ.

Ngày 24/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 274 Trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích cho ông Nguyễn Văn Q. Ngày 24/6/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 193/TgT, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ thành trước xoang hàm trái, xếp 12%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng khóe mắt trái (không ảnh hưởng đến thẩm mỹ) xếp: 02%.

- Hình ảnh giãn dây chằng răng 21, 22 không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm thương tích.

- Các thương tích đã mô tả trên không ảnh hưởng đến bộ phận nào trên cơ thể và không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: Căn cứ thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ y tế; Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y- Pháp y tâm thần xếp 14% (Mười bốn phần trăm), theo nguyên tắc cộng lùi.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo kết luận giám định thương tích nêu trên cho ông Nguyễn Văn Q và Lê Văn T biết. Ông Q đồng ý với kết luận giám định thương tích nêu trên đồng thời yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với T về hành vi gây thương tích cho ông Q vào ngày 23/5/2019 tại xã B- huyện Vĩnh Tường; Còn T không đồng ý vì cho rằng tỷ lệ tổn thương 14% là cao hơn so với thương tích thực tế.

Ngày 04/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường ra Yêu cầu định giá tài sản số 190 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường định giá xác định giá trị thiệt hại của chiếc cốc mà T dùng để ném gây thương tích cho ông Q. Ngày 07/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường có Bản kết luận định giá tài, kết luận: *Tổng giá trị tài sản có đặc điểm nêu trên là 15.000 đồng(mười lăm nghìn đồng).*

Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Văn Q yêu cầu Lê Văn T bồi thường số tiền 112.000.000 đồng (một trăm mười hai triệu đồng) (là tiền chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, sức khỏe và thu nhập bị mất). Đến nay, T chưa bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKSVT ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng cốc thủy tinh có chiều cao 13cm; miệng cốc có đường kính

7,6cm; dày 0,3cm; đáy cốc có đường kính 6,8cm ném gây thương tích cho ông Nguyễn Văn Q như đã nêu trên. Tuy nhiên T không đồng ý với tỷ lệ phần trăm thương tích 14% như kết luận giám định vì T cho rằng phần trăm thương tích như thế là cao so với thương tích thực tế. Tuy nhiên T cũng không đề nghị giám định thương tích lại.

Người bào chữa cho bị cáo, luật sư Lương Trí T cho rằng:

Về tội danh: ông đồng ý với tội danh "Cố ý gây thương tích" mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với bị cáo để xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào thiệt hại thực tế của bị hại và những hoá đơn chứng từ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận bồi thường cho bị hại ở mức độ phù hợp theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 38.181.500 đồng.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại. người có Q lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/5/2019, tại quán bia Thanh Thủy thuộc thôn Y, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vì nghĩ ông Nguyễn Văn Q làm chậm tiến độ xây nhà của con trai nên Lê Văn T đã có hành vi dùng một chiếc cốc thủy tinh có chiều cao 13cm; dày 0,3cm; đường kính miệng cốc 7,6cm; đường kính đáy cốc 6,8cm bên trong cốc vẫn còn bia ném một phát trúng vào vùng mắt trái và mũi trái của ông Q làm ông Q bị thương. Hậu

quả, ông Q bị 01 vết thương ở cung mày trái khoảng 2 cm, vỡ thành trước xoang hàm trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

Trong vụ án này, Lê Văn T chỉ vì một nguyên nhân nhỏ nhặt đã có hành vi dùng một chiếc cốc thuỷ tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Nguyễn Văn Q với tỷ lệ thương tật là 14%. Mặc dù Lê Văn T không đồng ý với tỷ lệ phần trăm thương tích như kết luận giám định vì T cho rằng kết quả đó là cao hơn so với thương tích thực tế nhưng lý do này không có căn cứ và bản thân T cũng không đề nghị giám định lại thương tích. Vì vậy, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2003/NQ - HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 và Nghị quyết số 01/2006/NQ - HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì với hành vi "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ" gây thương tích cho ông Q 14% của T đã đủ yếu tố để cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp song vẫn bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy, qúa trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo. Việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là không có căn cứ vì bị cáo bị truy tố khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ tù 02 năm đến 06 năm. Căn cứ Điều 9 Bộ luật hình sự thì đây là tội phạm nghiêm trọng. Do vậy, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không được chấp nhận. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5]. Đối với việc Lê Văn T dùng chiếc cốc thủy tinh của chị Nguyễn Thị Thanh ném ông Nguyễn Văn Q dẫn đến chiếc cốc bị vỡ giá trị thiệt hại là 15.000đ (mười lăm nghìn đồng) nhưng chị Th không có yêu cầu đề nghị gì, đồng thời T

cũng không có động cơ, mục đích làm hư hỏng chiếc cốc nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, ông Nguyễn Văn Q yêu cầu Lê Văn T phải bồi thường cho ông số tiền 112.000.000đ *(Một trăm mười hai triệu đồng)* trong đó tiền bồi thường chi phí khám chữa bệnh là 19.081.500đ, tiền chi phí taxi đi viện trong quá trình điều trị 3.000.000 đồng; tiền ăn trong 7 ngày nằm viện là 1.400.000 đồng; tiền mất ngày công lao động trong 45 ngày là 15.750.000 đồng; tiền mất ngày công lao động của người chăm nuôi (vợ ông Q) trong 10 ngày là 2.000.000 đồng; tiền ăn của người chăm nuôi trong 7 ngày nằm viện là 700.000 đồng; tiền tổn hại sức khoẻ là 40.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng. Bị cáo không đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên vì cho rằng quá cao và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật. Căn cứ vào những tài liệu chứng cứ đã thu thập thể hiện thiệt hại thực tế của ông Q và lời khai của bị cáo, bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận những khoản chi phí sau để buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho người bị hại. Cụ thể:

- Tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khoẻ gồm các khoản:

+ Tiền thuê xe taxi lượt đi, lượt về bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt, tỉnh Vĩnh Phúc: 600.000 đồng.

+ Tiền viện phí: 15.581.500 đồng

- Tiền thu nhập thực tế bị mất trong những ngày nằm viện điều trị (từ 23/5/2019 đến 29/5/2019): 7 ngày x 300.000 đ/ngày = 2.100.000đ

- Chi phí hợp lý và thu nhập thực tế của người chăm sóc trong giai đoạn điều trị: 7 ngày x 200.000đ/ngày = 1.400.000đ

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 10 tháng x 1.490.000đ = 14.900.000đ

- Tiền bồi dưỡng tổn hại sức khoẻ: 5.000.000đ

Tổng cộng: 39.581.500đ, làm tròn thành 39.581.000 đồng *(ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng).*

Đối với thiệt hại 15.000đ là giá trị chiếc cốc đã bị vỡ của chị Th mà T đã dùng để ném ông Q. Nay chị Th không yêu cầu T bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với hai mảnh thủy tinh và một số mảnh giấy lau bám dính chất màu nâu đỏ (có đặc điểm như biên bản thu giữ) là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc cốc chị Nguyễn Thị Th giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường là tài sản hợp pháp của chị Th nhưng chị Th không đề nghị nhận lại không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật. Đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ của ông Nguyễn Văn Q không được chấp nhận, theo quy định pháp luật ông Q phải chịu án phí với phần không được chấp nhận nhưng do yêu cầu bồi thường của ông Q thuộc trường hợp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ bị xâm phạm nên ông Q được miễn không phải nộp án phí.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590, 357, 468 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là **39.581.500đ, làm tròn thành 39.581.000 đồng** *(ba mươi chín triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn đồng).*

Kể từ ngày ông Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thoả thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Tịch thu tiêu huỷ 02 mảnh thủy tinh và một số mảnh giấy lau bám dính chất màu nâu đỏ là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng; 01 chiếc cốc chị Nguyễn Thị Th giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường là tài sản hợp pháp của chị Th nhưng chị Th không đề nghị nhận lại (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/10/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.979.075đ, làm tròn thành 1.979.000 đồng (một triệu chín trăm bảy mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang